

Số: **18/2020/QĐST - KDTM**

Diễn Châu, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2020/TLST - KDTM ngày 11 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S
Địa chỉ: Số 77 đường TH, quận HK, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khắc T – chức vụ chuyên viên cấp 1 Trung tâm xử lý nợ tại miền Trung, trực thuộc ban QL&XLN CVD. Theo giấy ủy quyền số 386/UQ-TGD ngày 29/10/2019 của tổng giám đốc ngân hàng S

Địa chỉ: Tòa nhà TECHCO số 215, đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm L, xã N, huyện D, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự thể như sau:

2.1. Bà Vũ Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 406.317.972đ (Bốn trăm linh sáu triệu ba trăm mười bảy triệu chín trăm bảy hai đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 386.453.117 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.168.919 đồng và tiền lãi quá hạn là 695.936 đồng) tính đến ngày 21/08/2020.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 21 tháng 8 năm 2020 bà Vũ Thị Thu phải chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 223/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120203 ngày 29/07/2019 và Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 224/2019/HĐTDNH-CN/SHB.120203 ngày 29/07/2019.

2.2. Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp bà Vũ Thị T không trả đầy đủ toàn bộ số nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu chi cục thi hành án kê biên xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 145m² đất ở theo GCNQSDĐ (Theo hiện trạng sử dụng đã xem xét thẩm định diện tích 186,4m²) tại thửa 1802 (Thửa mới số 19), tờ bản đồ 02 (tờ bản đồ mới số 12) tại xóm L, xã N, huyện D, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo GCNQSDĐ số BY 911186 do UBND huyện D cấp ngày 27/04/2015. Tài sản thế chấp đã được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 223/2019/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 29/7/2019.

Nếu tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ thì bà Vũ Thị T tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội.

2.3. Về án phí: Bà vũ Thị T phải nộp 10.126.340đ (Mười triệu một trăm hai sáu nghìn ba trăm bốn mươi đồng) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 9.900.000đ (Chín triệu chín trăm nghìn đồng) biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2019/0004253 ngày 10/8/2020 tại Chi cục thi hành án huyện D, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện D;
- THA huyện D;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm